

ĐỀ THI THỬ VÀO LỚP 10 MÔN TIẾNG ANH

PHẦN A: NGỮ ÂM (1.0 điểm)

I. Chọn từ có phần gạch chân được phát âm khác so với các từ còn lại.

- | | | | |
|------------------------|----------------------|---------------------|----------------------|
| 1 A. decided <u>ed</u> | B. missed <u>ed</u> | C. looked <u>ed</u> | D. stopped <u>ed</u> |
| 2 A. <u>ch</u> at | B. <u>ch</u> emistry | C. <u>su</u> ch | D. <u>ch</u> ildren |
| 3 A. <u>l</u> ate | B. <u>t</u> all | C. <u>h</u> ate | D. <u>s</u> afe |

II. Chọn từ có trọng âm chính rơi vào vị trí khác so với các từ còn lại.

- | | | | |
|-------------------|---------------|-------------|----------------|
| 4. A .enjoy | B. allow | C. offer | D. advise |
| 5. A .communicate | B.environment | C.effective | D. concentrate |

PHẦN B: NGỮ PHÁP VÀ TỪ VỰNG (4,0 điểm)

I. Cho dạng đúng của động từ trong ngoặc để hoàn thành các câu sau.

6. They (**be**) _____ pen pals for over two years.
7. The Olympic Games (**hold**) _____ every four years.
8. Remember (**turn**) _____ off the lights before going out.
9. My sister seldom (**play**) _____ sports in the morning.
10. it (rain) _____ heavily , we will stay at home.

II. Cho dạng đúng của từ trong ngoặc để hoàn thành các câu sau

11. The company is investing \$ 10 million to _____ its factories. (**MODERN**)
12. The internet is a wonderful _____ of modern life. (**INVENT**)
13. The air is _____ polluted by exhaust fume from cars . (**SERIOUS**)
14. Energy-saving bulbs should be used to save _____. (**ELECTRIC**)
15. We must learn about keeping the environment _____. (**POLLUTE**)

III. Chọn một đáp án đúng trong số A, B, C hoặc D để hoàn thành mỗi câu sau.

16. I'm very _____ about the information you have given me.
 A. worried B. surprised C. bored D. interested
17. Please turn _____ the volume. I can't hear the world news well
 A. on B. up C. down D. off
18. The students were divided _____ small group.
 A. for B. from C. in D. into
19. Every year, natural _____ cause millions of dollars worth of damage.
 A. events B. disasters C. temperatures D. accidents
20. Let's go for a walk, _____ ?
 A. do we B. don't we C. shall we D. let we
21. The book _____ is on the table belongs to my brother.
 A. which B. where C. whose D. who
22. The first person _____ the classroom last Monday might know the reason.
 A. entered B. to enter C. who enter D. whom enters
23. The Nile is _____ longest river in the world.
 A. a B. an C. the D. Ø
24. The weather _____ for tomorrow isn't very good.
 A. foreman B. news C. forcast D. foresee
25. I suggest fixing the dripping faucet. –“ _____ .”
 A. Yes, please. B. Good idea. C. We will. D. I'm afraid no

PHẦN C: ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)

I. Đọc và chọn một từ thích hợp đã cho trong khung điền vào mỗi chỗ trống để hoàn thành đoạn văn sau.

<i>feel</i>	<i>peaceful</i>	<i>villagers</i>	<i>grow</i>	<i>fresh</i>
-------------	-----------------	------------------	-------------	--------------

My village is about 50 kilometers from the city center. It is a very beautiful and (26) _____ place where people (27) _____ flowers and vegetables only. It's very famous for its pretty roses and picturesque scenes. The air is quite (28) _____ ; however, the smell of the roses make people (29) _____ cool. In spring, my village looks like a carpet with plenty of colors. Tourists come to visit it so often. Nowadays, with electricity, it doesn't take the (30) _____ much time to water the roses. And even at night, people can walk along the path and enjoy the fresh smell of the flowers.

II. Đọc đoạn văn sau và chọn câu trả lời đúng cho các câu hỏi.

SAINT DAVID'S DAY

Saint David is the patron saint of Wales. St. David was a Christian holy man and teacher. Saint David's Day is celebrated on the first day of March every year, in remembrance of the anniversary of his death in the year 589. In 2014, Saint David's Day falls on a Saturday.

Wales is part of the United Kingdom. It is a country with a long and interesting history. Welsh people have their own language (Cymraeg), customs and traditions. Saint David's Day is an important festival for Welsh people. Saint David's Day has been an important national day in Wales for many centuries. Leeks and daffodils are Welsh national symbols. On Saint David's Day, it is traditional for Welsh people to pin a leek or a daffodil to their coats or jackets. Many girls in Wales dress up in traditional Welsh national costumes on the day. Concerts and parades to celebrate Saint David's Day are held in Cardiff (the Welsh capital

city) and also lots of other towns and cities. The flag of St. David is flown throughout Wales. Many people in Wales go to poetry readings or attend special church services.

31. On which day is Saint David's Day celebrated?

- A. the date changes yearly B. May 1st C. March 1st D. March 3rd

32. How long has Saint David's Day been celebrated as an important national day in Wales?

- A. for hundreds of years B. for tens of years
C. for a hundred year D. for some of years

33. Which city is the capital of Wales?

- A. Cardiff B. Belfast C. London D. Edinburgh

34. What are the Welsh national symbols?

- A. the daffodil and the thistle B. the leek and the thistle
C. the leek and the potato D. the daffodil and the leek

35. How do people celebrate Saint David's Day in towns and cities?

- A. with readings and services B. with fireworks displays and parties
C. with concerts and parades D. with carnivals and fiestas

III. Chọn một đáp án trong số A, B, C hoặc D điền vào mỗi chỗ trống để hoàn thành đoạn văn sau.

Plants supply man with food clothing, and shelter- his most important needs.

Many of our most useful medicines are also made (36)_____plants. In addition, plants add beauty and pleasure to our lives. Most people enjoy the smell of flowers, the sight field of waving grain, and the quiet of a forest. Not (37)_____plants are helpful to man. Some

species grow in fields and gardens as weeds that choke off useful plants. Tiny hits of pollen from (38)_____plants cause such (39)_____as asthma and hay fever. Other plants destroy millions of dollars (40)_____of crops yearly.

36. A. of B. from C. by D. with
37. A. all B. every C. any D. some
38. A. any B. certain C. most D. all
39. A. accidents B. diseases C. misfortune D. disasters
40. A. worth B. value C. price D. money

PHẦN D: VIẾT (2 điểm)

I. Viết lại các câu sau sao cho nghĩa không thay đổi so với ban đầu, bắt đầu bằng từ gợi ý.

41. Ba started learning English in 2013.

→ Ba has _____

42. I don't know her phone number, so I can't call her.

→ If I _____.

43. They have just sold that old house.

→ That old house _____.

44. In spite of the bad weather, they had a wonderful holiday.

→ Although _____.

45. The Prime Minister was determined to remain in office.

→ The Prime Minister had no intention _____

II. Viết lại các câu sau sao cho nghĩa không thay đổi so với câu ban đầu, sử dụng từ cho sẵn trong ngoặc đơn (không được thay đổi dạng của từ trong ngoặc) :

46.My brother likes playing the guitar in his spare time. (KEEN)

→ _____.

47."Why don't we go for a walk tonight ?" said Mr.Cuong. (SUGGESTED)

→ _____.

48.Nam was reading a magazine in the doctor's office when I came. (LOOKING)

→ _____.

49.It was easy for us to get tickets for the concert. (NO)

→ _____.

50.The success of our local theater has made our city famous. (MAP)

→ _____.

----- THE END -----